TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2019/HS -ST
Ngày: 27/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Bà Ngô Thị Tuyết
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Kiên
2. Ông Hà Văn Phấn

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Ông Bùi Văn Tư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Tiến T; sinh ngày 15/6/1995, tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 06/12, Con ông: Trịnh Đình M - Sinh năm 1968 và bà Trần Thị H- sinh năm 1969; Gia đình có 02 chị em,T là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ. Tiền án: 02 tiền án. Ngày 25/8/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xử 06 (sáu) tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 205/2017/HSST; ngày 12/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện T xử 06 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 30/2017/HSST. Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02/10/2018 và ngày 12/10/2018 trộm cắp tài sản tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 12 (mười hai) tháng tù tại bản án số 23/2019/HS-ST ngày 31/5/2019. Hiện đang bị tạm giam theo quyết định tạm giam số 14/2019/HSST- QĐTG ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Trịnh Đình M (bố đẻ của bị cáo)

Trú tại: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh T.

Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đường Xuân A – Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp pháp lý số 8 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước.

Có mặt.

- Bị hại: 1, Bà Lê Thị C – sinh năm 1954.

Trú quán: Thôn 1, xã TL, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2, Bà Đinh Thị X – sinh năm 1953

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

3, Anh Đỗ Duy T1 – sinh năm 2003

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp cho anh Đỗ Duy T1: Bà Trần Thị L(mẹ cháu T1).

Đều vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Thanh B – sinh năm 1974

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 06/10/2018 Tổ công tác của Ban công an xã L huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đang đi làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba cây xăng xã L thì phát hiện đối tượng có nhiều nghi vấn nên đã mời Trịnh Tiến T về trụ sở Ban công an xã L để làm việc. Quá trình làm việc Trịnh Tiến T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như sau:

Chiều ngày 05/10/2018 Trịnh Tiến T từ nhà ở Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá đi bộ xuống gia đình bác K ở khu dân cư số 8, Thôn D, xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá chơi, uống rượu và nghỉ tại gia đình bác K. Đến gần nửa đêm T dậy và đi bộ dọc bờ đê sông Bưởi theo hướng Thạch Thành đi Vĩnh Lộc với mục đích tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu dân cư thuộc Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá thì phát hiện khu nhà của bà Lê Thị C không khoá cổng nên T mở cửa cổng đi vào. Tại đây T thấy một chiếc xe đạp nữ màu xanh, giỏ xe màu trắng, khung xe có chữ PEUCEDT. Trịnh Tiến T dắt xe đạp ra ngoài và lên xe vừa trộm được đi dọc theo hướng Thạch Thành đi Vĩnh Lộc. Khi đi đến gia đình ông Trịnh Văn S – sinh năm 1967 ở Thôn B, xã L, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá thì T dừng lại và để chiếc xe đạp vừa trộm được ngay sát mép đường QL45 rồi đi bộ dọc theo QL45 hướng Vĩnh Long đi thị trấn Vĩnh Lộc cũng với mục đích thấy nhà nào có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến chùa làng B (chùa TB)T trèo tường vào bên trong khu vực chùa mục đích để trộm cắp thì bị sư trụ trì phát hiện nên T đã trèo tường ra ngoài và bỏ chạy. Sau đó T tiếp tục đi bộ trên QL 45 theo hướng đi thị trấn Vĩnh Lộc. Khi đi đến gia đình bà Đinh Thị X ở Thôn B, xã L, huyện Vĩnh Lộc, T phát hiện gia đình bà X không có cổng nên T đã đi vào bên trong sân rồi tìm đường vào trong nhà. Khi đi đến chân cầu thang T nhìn thấy một điện thoại Nokia màu đen

đang sạc pin, T lấy điện thoại rồi đi xuống bếp thì thấy một chiếc xe đạp mi ni màu hồng, giỏ xe màu đen, T lấy chiếc xe đạp dắt ra khỏi nhà rồi dùng chiếc xe đạp này đi theo QL 45 hướng xuống thị trấn Vĩnh Lộc. Khi T đang đi trên chiếc xe đạp trộm cắp được đến ngã ba cây xăng xã L thì gặp tổ công tác của Ban công an xã L đang đi làm nhiệm vụ, phát hiện đối tượng có nhiều nghi vấn nên đã mời Trịnh Tiến T về trụ sở Ban công an xã L để làm việc. Quá trình làm việc Trịnh Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản của mình.

Đến ngày 19/10/2018 Trịnh Tiến T từ nhà xuống quán nét nhà HL ở khu 1, thị trấn L, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá chơi game đến khoảng 24 giờ thì nghỉ. Sau đóT đi bộ vào khu dân cư phía sau quán nét nhà HL thuộc thôn P, xã T, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá với mục đích trộm cắp tài sản. Thấy gia đình chị Trần Thị H đang xây dựng chưa lắp cửa nên T đã lẻn vào nhà, nhìn thấy có một chiếc điện thoại OPPO A37 màu trắng để trên đầu giường, T lấy chiếc điện thoại cầm trên tay rồi đi ra ngoài rồi đi đến quán ăn đêm nhà "K nháy" ở Phố M, xã T, huyện Vĩnh Lộc ăn đêm. Tại đây T tháo 02 (hai) chiếc sim trong chiếc điện thoại vừa mới trộm cắp được bỏ vào chậu hoa trên bàn quán ăn. Sau khi ăn xong T đi bộ theo hướng về Thạch Thành. Khi đi đến Thôn B, xã L, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá T tiếp tục đột nhập vào nhà anh Trần Thanh B để trộm cắp tài sản nhưng chưa lấy được gì thì bị anh B (chủ nhà)phát hiện bắt giữ, sau đó báo cho cơ quan Công an.

Ngày 17/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã có yêu cầu số: 19/CSĐT định giá tài sản đối với một chiếc xe đạp nữ màu xanh, giỏ xe màu trắng, khung xe có chữ PEUCEDT, một chiếc xe đạp nữ loại xe mi ni khung xe màu hồng, giỏ xe màu đen và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen. Ngày 19/10/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc có kết luận số 17/2018/KL-HĐĐGTS kết luận Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 1.900.000đ *(Một triệu chín trăm nghìn đồng)*. Ngày 25/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã có Yêu cầu số 20/CSĐT định giá tài sản đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng. Ngày 29/10/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc có kết luận số 18/2018/KL-HĐĐGTS kết luận giá trị tài sản bị xâm phạm là 2.700.000đ (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra thấy Trịnh Tiến T có biểu hiện hạn chế khả năng nhận thức nên ngày 26/10/2018 CQCSĐT CA huyện Vĩnh Lộc đã ra QĐ trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định pháp y tâm thần đối với Trịnh Tiến T. Ngày 29/01/2019 Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Trịnh Tiến T có biểu hiện chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".

Trong quá trình điều tra CQĐT thu giữ một điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J7 Pro màu xám, số IMEL1: 353317096407326/01 và số

IMEL2 : 353318096407324/01 lắp 01 thẻ sim điện thoại số 0336.709.129 và một thẻ sim Dcom không xác định được số. Một sạc pin dự phòng màu đỏ, một dây sạc màu trắng, tiền do ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành 312.000đ (ba trăm mười hai nghìn đồng). Tuy nhiên trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Trịnh Đình M bố đẻ Trịnh Tiến T nên Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho ông Trịnh Đình M là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án được xử lý như sau :

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị C 01 (một) chiếc xe đạp nữ màu xanh, giỏ xe màu trắng. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đinh Thị X 01 (một) chiếc xe đạp mi ni khung màu hồng, giỏ màu xe đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, số IMEL 351859/07/043014/9. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu Đỗ Duy T1 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng, 02 (hai) thẻ sim điện thoại của nhà mạng di động Viettel.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị C, bà Đinh Thị X và cháu Đỗ Duy T1 đã nhận lại tài sản bị mất và không ai có yêu cầu Trịnh Tiến T phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Trịnh Tiến T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Tiến T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ Viện Kiểm sát đề nghị thì đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ: " Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả", "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" theo quy định tại điểm b, điểm h khoản 1 điều 51 BLHS và đề nghị miễn tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc,tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và tang vật thu giữ đợc đủ sơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ ngày 05/10/2018, sáng ngày 06/10/2018 lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của gia đình bà Lê Thị C nên T đã trộm cắp một chiếc xe đạp nữ màu xanh, giỏ xe màu trắng, khung xe có chữ PEUCEDT và trộm cắp một điện thoại Nokia màu đen; 01 xe đạp mi ni màu hồng, giỏ xe màu đen của gia đình bà Đinh Thị X, có tổng trị giá là 1.900.000đồng. Ngày 20/10/2018 lợi dụng gia đình chị Trần Thị H đang xây dựng chưa lắp cửa nên T đã lẻn vào trộm cắp một chiếc điện thoại OPPO A37 màu trắng của anh Đỗ Duy T1 trị giá 2.700.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố bị cáo tội: "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn dân cư, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó xét thấy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trong thời gian chưa được xóa án tich nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm và phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm q khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo:

Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ: " Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả", " Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" theo quy định tại điểm b, điểm h khoản 1 điều 51 BLHS,

thấy rằng: Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đang đi trên đường bị Ban công an xã L, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa bắt giữ và yêu cầu giao nộp số tài sản trộm cắp để trả cho người bị hại, bị cáo không tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả cho người bị hại. Bị cáo thực hiện hoàn thành 02 lần phạm tội đã lấy được tài sản và chuyển dịch tài sản ra khỏi nơi quản lý của chủ tài sản. Số tài sản mỗi lần bị cáo chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy HĐXX đồng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ:“ Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” và “ Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” . Chấp nhận đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Xét nhân thân bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu bởi lẽ: Bị cáo đã có hai tiền án: Ngày 25/8/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xử 06 (sáu) tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 205/2017/HSST; ngày 12/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện Thạch Thành xử 06 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 30/2017/HSST. Nhưng bị cáo không coi đó làm bài học cho bản thân, vừa hết thời gian cải tạo trở về địa phương được một thời gian ngắn, do bản chất không chịu khó lao động, thích hưởng thụ trên sức lao động của người khác nên tiếp tục con đường phạm tội. Ngày 02/10/2018 và ngày 12/10/2019 trộm cắp tài sản tại xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 12 (mười hai) tháng tù tại bản án số 23/2019/HS-ST ngày 31/5/2019. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người bị bị can hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo thuộc đối tượng khuyết tật nặng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản do bị cáo trộm cắp, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã trả lại toàn bộ vật chứng thu giữ được cho những người bị hại nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng khuyết tật nặng (theo quyết định số 3782/QĐ- UBND ngày 30/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện T về việc điều chỉnh mức và hệ số trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội) vì vậy miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố**: Trịnh Tiến T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*” .

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt**: Trịnh Tiến T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- **Về án phí**: Áp dụng điểm d khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Trịnh Tiến T.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- Công an huyện Vĩnh Lộc.
- Bị cáo;
- Bị hại;
-Người ĐDHP, người BC.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Tuyết